| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 6 - 2019
*V/v :"Xin ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Đèo Văn Quỳnh.

*Các hội thẩm nhân dân*: Ông Tòng Văn Toán; bà Phạm Thị Hương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quốc Huy – thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đ diện viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa***: Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc "*Xin ly hôn*". Theo quyết định xét xử số: 07/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2019/QĐST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị D, sinh năm 1981; Trú tại: Bản CK, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Lò Văn Đ, sinh năm 1980; Trú tại: Bản CK, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Về hôn nhân: Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 3 năm 2019 và bản tự khai và quá trình tố tụng tại phiên tòa chị Lò Thị D trình bày: Chị và anh Lò Văn Đ kết hôn với nhau vào tháng 12/1999 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau tại bản CK, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng còn quá trẻ, tính cách không hợp nhau, vợ chồng không cùng chí hướng, không cùng nhau làm ăn kinh tế dẫn tới thường xuyên cãi vã. Chị và anh Lò Văn Đ đã sống ly thân với nhau từ năm 2017 cho tới nay. Nay chị D xác định tình cảm không còn, chị xin được ly hôn với anh Đ.

2. Về con chung: Chị Lò Thị D xác định có một con chung là cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/9/2000. Hiện nay cháu Trà đã đủ 18 tuổi nên khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về vay nợ chung: Không có.

5. Bị đơn: Anh Lò Văn Đ có khai: Anh và chị Lò Thị D kết hôn với nhau vào tháng 12/1999 trên cở sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại bản CK, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị D đi làm ăn xa, không quan tâm gì tới gia đình và con cái. Hiện nay chị Lò Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn, anh Đ không đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị D.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Đ. Anh Đ đã được nhận và biết những giấy tờ, thông báo của Tòa án, nhưng anh Đ cố tình không đến nên không thể tiến hành hòa giải được.

6. Ý kiến của Đ diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình, đề nghị tuyên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Lò Thị D và anh Lò Văn Đ được ly hôn; Về con chung, tài sản chung nợ chung không yêu cầu nên không giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Chị Lò Thị D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Lò Văn Đ; Trú tại bản CK, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là vụ án Tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, yêu cầu anh Lò Văn Đ đến Tòa án làm bản tự khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cần, công khai chứng cứ và hòa giải và thực hiện các thủ tục tố tụng khác nhưng anh Đ không chấp hành. Dó đó, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Lò Văn Đ được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, chị Lò Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Lò Văn Đ. Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Lò Thị D và anh Lò Văn Đ tự nguyên kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống trên cơ sở tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thấy: Trong thời gian chung sống chị D và anh Đ sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách hai vợ chồng khác nhau, hai vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau. Theo xác minh tại địa phương nơi cư trú: anh Đ thường xuyên rượu chè hay đánh đập, chửi bới chị D. Chị D không chịu được đã bỏ nhà đi làm ăn xa và không ở cùng anh Đ từ năm 2017 cho tới nay và không còn quan tâm gì tới anh Đ nữa, nên chị D thấy tình cảm không còn và yêu cầu ly hôn với anh Đ là có căn cứ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần thông báo cho anh Đ đến để giải quyết nhưng anh Đ không chấp hành, điều này chứng tỏ anh Đ không có thiện chí, không quan tâm đến vợ con, cũng không có mong muốn hàn gắn gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị D và anh Đ không còn. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị D xin ly hôn anh Đ là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị D được ly hôn anh Đ.

[2.2] Về con chung: Chị D và anh Đ có một con chung là cháu Lò Văn T, sinh ngày 01/9/2000. Hiện nay cháu Trà đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản, vay nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[2.4] Về án phí: Chị Lò Thị D là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, 232 và Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1/. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lò Thị D, xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Lò Văn Đ.

2/.Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

3/. Về án phí: Chị Lò Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo biên lại số: AA/2016/0002292, ngày 15 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

4/.Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/6/2019). Anh Lò Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát Sông Mã;
- THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã CK;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đèo Văn Quỳnh**